TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số …./2022/HS-ST
Ngày 16-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.
Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Thu Thảo;
Ông Bùi Văn Quang.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Hồ Phúc Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nương, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Thanh A, sinh năm 1998 tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp SD, xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thanh D và bà Nguyễn Thị N; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo Trương Thanh A bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/9/2022 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thanh N1, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Ấp 1, xã TH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Huỳnh Thị Tuyết M, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp SD, xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Trần Vũ L; Ông Tô Minh Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 28/7/2022, Trương Thanh A điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-204.68 lưu thông trên đường ĐH 508 thuộc ấp SD, xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, A thấy xe ô tô tải biển số 61H-044.25 do bà Nguyễn Thị Thanh N1 điều khiển đang lưu thông ngược chiều trên đường ĐH 508. Do A bức xúc việc trước đó bà N1 có can thiệp vào chuyện tình cảm của A nên A điều khiển xe ô tô tải chặn ngang đường ĐH508 không cho xe ô tô tải của bà N1 đi qua, A bước xuống xe yêu cầu bà N1 xuống xe nói chuyện, bà N1 không xuống xe nên A đi lại vị trí thùng chứa dầu trên xe của A lấy 01 cây sắt tròn, rỗng bên trong dài khoảng 1.5m đập bể kính chắn gió phía trước, kính chắn gió bên phải và gương chiếu hậu bên phải, đập gãy tay mở ngoài cửa bên phải của xe ô tô của bà N1 và điều khiển xe ô tô của A, cho xe ô tô lùi phần đuôi xe đụng vào phần đầu xe ô tô của bà N1, làm cabin xe của bà N1 bị hư hỏng. Sau khi thực hiện hành vi, A điều khiển xe ô tô bỏ đi, bà N1 trình báo vụ việc đến Công an xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Công an xã PS chuyển vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình làm việc, A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 62 ngày 04/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô tải biển số 61H-044.25, số khung KMCDN19SP4C033993, số máy D6CA4089877, hiệu HYUNDAI là 40.800.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 xe ô tô tải biển số 61H-044.25, số khung KMCDN19SP4C033993, số máy D6CA4089877, hiệu HYUNDAI, màu sơn: trắng. Xe ô tô do ông Nguyễn Nhật H đứng tên chủ sở hữu.

- 01 xe ô tô tải biển số 61C-204.68, số khung KMCDB19SP3C029733, số máy D6CA3081793, hiệu HYUNDAI, màu sơn: trắng. Xe ô tô do bà Huỳnh Thị Tuyết M đứng tên chủ sở hữu.

- 01 cây sắt tròn, rỗng bên trong, dài 1.5m. Đây là tài sản của bà Huỳnh Thị Tuyết M.

Tại bản Cáo trạng số 106/CT-VKSPG, ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Trương Thanh A về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia

phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thanh A phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 178, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thanh A từ 01 (một) năm 6 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 8 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 4 (bốn) tháng.

Về xử lý vật chứng.

- 01 xe ô tô tải biển số 61H-044.25, số khung KMCDN19SP4C033993, số máy D6CA4089877, hiệu HYUNDAI, màu sơn: trắng. Xe ô tô do ông Nguyễn Nhật H đứng tên chủ sở hữu, ông H bán lại xe cho bà Nguyễn Thị Thanh N1 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại xe cho bà N1, bà N1 không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- 01 xe ô tô tải biển số 61C-204.68, số khung KMCDB19SP3C029733, số máy D6CA3081793, hiệu HYUNDAI, màu sơn: trắng. Xe ô tô do bà Huỳnh Thị Tuyết M đứng tên chủ sở hữu. Ngày 28/7/2022, bà M nhờ Trương Thanh A điều khiển xe ô tô đi chở đất, sau đó, A sử dụng xe ô tô thực hiện hành vi phạm tội, bà M không biết. Ngày 29/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại xe cho bà M, bà M đã nhận tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- 01 cây sắt tròn, rỗng bên trong, dài 1.5m. Đây là tài sản của bà Huỳnh Thị Tuyết M, bị cáo tự ý sử dụng thực hiện hành vi phạm tội bà M không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại cho bà M, bà M đã nhận tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Thanh A đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Thanh N1 số tiền 75.000.000 đồng và thanh toán tiền sửa chữa xe ô tô 61H-044.25. Bà N1 đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận, ngày 28/7/2022, bị cáo có hành vi dùng cây sắt đập và cho xe của bị cáo điều khiển lùi vào xe tải biển số 61H-044.25 của bị hại, gây thiệt hại đến tài sản của bị hại. Bị cáo thống nhất với bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo, thống nhất với tội danh, hình phạt của đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị hại thống nhất với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát, hiện tại bị cáo đang làm công nhân cho bị hại, sự việc diễn ra là do hiểu lầm

nhau nên xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục công việc cho bị hại, ngoài ra không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo trình bày, khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 28/7/2022, tại đoạn đường ĐH 508 thuộc ấp SD, xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trương Thanh A có hành vi dùng cây sắt tròn, rỗng bên trong, dài 1.5m đập bể kính chắn gió phía trước, kính chắn gió bên phải, kính chiếu hậu bên phải và đập gãy tay mở ngoài cửa phải của xe ô tô tải biển số 61H-044.25 và điều khiển cho xe ô tô lùi phần đuôi xe đụng vào phần đầu xe ô tô của bà N1, làm cabin xe của bà N1 bị hư hỏng, gây thiệt hại về tài sản với tổng giá trị là 40.800.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với Kết luận định giá tài sản số 62 ngày 04/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo.

Hành vi của bị cáo Trương Thanh A sử dụng cây sắt đập, điều khiển xe lùi vào tài sản của bị hại gây thiệt hại là 40.800.000 đồng, nên hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Trương Thanh A về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân,

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[3.1] Xét hành vi gây hư hỏng tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Xét động cơ, mục đích phạm tội vì hiểu lầm nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm mục đích gây hư hỏng tài sản của người khác.

[3.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không.

[3.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo có khả năng tự cải tạo, giáo dục và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội lần đầu, khi quyết định hình phạt không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Vì thế, HĐXX áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Thanh A đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Thanh N1 số tiền 75.000.000 đồng và thanh toán tiền sửa chữa xe ô tô biển số 61H-044.25. Bà N1 đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự nên không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe ô tô tải biển số 61H-044.25, số khung KMCDN19SP4C033993, số máy D6CA4089877, hiệu HYUNDAI, màu sơn: trắng. Xe ô tô do ông Nguyễn Nhật H đứng tên chủ sở hữu, ông H bán lại xe cho bà Nguyễn Thị Thanh N1 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phú Giáo đã trả lại xe cho bà N1, bà N1 không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- 01 xe ô tô tải biển số 61C-204.68, số khung KMCDB19SP3C029733, số máy D6CA3081793, hiệu HYUNDAI, màu sơn: trắng. Xe ô tô do bà Huỳnh Thị Tuyết M đứng tên chủ sở hữu. Ngày 28/7/2022, bà M nhờ Trương Thanh A điều khiển xe ô tô đi chở đất, sau đó, A sử dụng xe ô tô thực hiện hành vi phạm tội, bà M không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phú Giáo đã trả lại

xe cho bà M, bà M đã nhận tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- 01 cây sắt tròn, rỗng bên trong, dài 1.5m. Đây là tài sản của bà Huỳnh Thị Tuyết M, bị cáo tự ý sử dụng thực hiện hành vi phạm tội bà M không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phú Giáo đã trả lại tài sản cho bà M nên không đặt ra xem xét.

[9] Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đối với bị cáo là phù hợp có căn cứ chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự của án treo. Nghị quyết 01/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự của án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự của án treo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Thanh A phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án 16/12/2022. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự quy định để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Thanh A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND H. Phú Giáo;
- Công an H. Phú Giáo;
- UBND xã PS;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS H. Phú Giáo;
- Phòng PV 27 CA Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh